

Số: /2022/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú
tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA X, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cư trú;

Xét Tờ trình số 04 /TTr-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 18/BC-BPC ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công dân Việt Nam có nhu cầu đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
2. Cơ quan đăng ký, quản lý cư trú;
3. Chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp có nhà cho thuê, mượn, ở nhờ;
4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình khác có liên quan đến đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ.

Điều 3. Điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu

Điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk là 08 m² sàn/người.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa X, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ Nhất thông qua ngày 01 tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 11 tháng 4 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp - Cục Kiểm tra văn bản QPPL;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Đắk Lắk;
- Lưu: VT, CT HĐND.(A)

CHỦ TỊCH

Y Vinh Tor